

BẢN TIN DỰ BÁO MỨC NƯỚC VÀ SÓNG BIỂN

(Lúc 13 giờ – ngày 06/03/2022)

Tỉnh/ TP	Huyện	Mức nước tổng cộng dự báo trong 48 giờ (cm)								
		06/03		07/03				08/03		
		13h	19h	1h	7h	13h	19h	1h	7h	13h
Quảng Ninh	Đầm Hà	55	34	0	-37	-22	4	17	13	-22
	Cửa Ông	54	32	7	-39	-6	-3	22	-2	-8
TP. Hải Phòng	Hòn Dấu	55	28	13	-46	2	-9	36	-10	4
	Bạch Long Vĩ	54	28	7	-46	-5	0	31	-9	-8
Thái Bình	Thái Thụy	54	24	18	-46	4	-14	39	-12	8
Nam Định	Hải Hậu	51	25	22	-50	8	-18	45	-18	13
Ninh Bình	Kim Sơn	51	22	25	-50	11	-22	48	-18	17
Thanh Hóa	Quảng Xương	49	21	28	-51	13	-23	50	-20	19
Nghệ An	Diễn Châu	40	23	30	-44	12	-20	47	-19	21
	Hòn Ngư	37	24	29	-42	11	-19	47	-18	18
Hà Tĩnh	Thạch Hà	29	27	24	-35	9	-14	42	-14	17
Quảng Bình	Quảng Trạch	8	37	8	-15	-3	0	24	-2	11
	Quảng Ninh	-3	38	3	-5	-7	6	17	3	7
Quảng Trị	Gio Linh	-10	37	-1	4	-12	12	9	7	4
	Cồn Cỏ	-9	37	-3	4	-12	13	9	6	2
Thừa Thiên Huế	Hương Trà	-18	32	-6	12	-17	16	1	10	0
	Phú Lộc	-24	29	-10	17	-20	20	-5	13	-4
TP. Đà Nẵng	Sơn Trà	-28	27	-13	22	-22	22	-10	16	-6
	Hoàng Sa	-28	22	-23	23	-21	27	-23	8	-14
Quảng Nam	Tam Kỳ	-31	25	-18	25	-23	26	-16	18	-7
	Cù Lao Chàm	-29	26	-15	24	-22	24	-14	16	-7
Quảng Ngãi	TP. Quảng Ngãi	-32	26	-24	26	-23	28	-22	15	-7
	Lý Sơn	-31	25	-22	26	-21	28	-21	14	-8
Bình Định	Phú Mỹ	-31	26	-27	28	-20	31	-25	13	-12
	Quy Nhơn	-31	25	-30	27	-24	25	-29	7	-12
Phú Yên	TP. Tuy Hòa	-34	22	-29	24	-24	28	-28	7	-14
Khánh Hòa	TP. Nha Trang	-31	29	-24	28	-19	33	-21	10	-10
	Trường Sa	-23	21	-20	22	-11	28	-17	6	-4
Ninh Thuận	TP. PR-Tháp Chàm	-35	27	-27	25	-24	29	-23	7	-12
Bình Thuận	TP. Phan Thiết	-11	8	7	4	15	11	20	-18	31
	Phú Quý	-29	22	-18	22	-14	26	-14	4	-3
Bà Rịa Vũng Tàu	Vũng Tàu	79	-81	100	-75	97	-60	112	-83	94
	Côn Đảo	85	-90	101	-80	91	-71	110	-90	83
TPHCM	Cần Giờ	95	-90	115	-85	111	-67	132	-92	103
Tiền Giang	Gò Công Tây	103	-93	123	-91	120	-71	144	-98	111
Bến Tre	Ba Tri	112	-96	133	-94	126	-73	163	-101	118
Trà Vinh	Duyên Hải	117	-111	136	-105	126	-87	151	-108	116
Sóc Trăng	Tân Phú	132	-122	145	-109	130	-95	155	-103	114
Bạc Liêu	TP. Bạc Liêu	132	-122	134	-95	115	-85	139	-81	94
Cà Mau	Năm Căn	98	-87	96	-58	73	-56	104	-47	56
	Trần Văn Thời	49	-29	43	-17	28	-29	51	-25	40
Kiên Giang	Rạch Giá	31	0	16	4	11	-15	28	-15	36
	Phủ Quốc	19	14	10	17	-1	1	15	21	18
	Thổ Chu	16	12	14	14	-3	3	15	20	16

Vùng Biển	Độ cao sóng biển dự báo trong 48 giờ		
	Độ cao sóng lớn nhất (m)	Hướng thịnh hành	Ghi chú
Bắc vịnh Bắc Bộ	0.3 - 1.5	Đông, Đông Bắc	
Nam vịnh Bắc Bộ	0.7 - 1.9	Đông, Đông Bắc	
Quảng Trị đến Quảng Ngãi	1.5 - 2.3	Đông, Đông Bắc	Cảnh báo
Bình Định đến Ninh Thuận	1.4 - 2.3	Đông Bắc, Đông	Cảnh báo
Bình Thuận đến Cà Mau	1.3 - 2.9	Đông Bắc, Đông	Cảnh báo
Cà Mau đến Kiên Giang	0.3 - 1.6	Đông, Đông Nam	
Quần đảo Hoàng Sa	2.3 - 2.6	Đông Bắc, Đông	Cảnh báo
Quần đảo Trường Sa	0.9 - 1.8	Đông Bắc	
Bắc Biển Đông	1.9 - 4.1	Đông Bắc	Cảnh báo
Giữa Biển Đông	0.9 - 2.7	Đông Bắc	Cảnh báo
Nam Biển Đông	0.4 - 1.8	Đông Bắc	

Tin phát lúc: 13 giờ 00

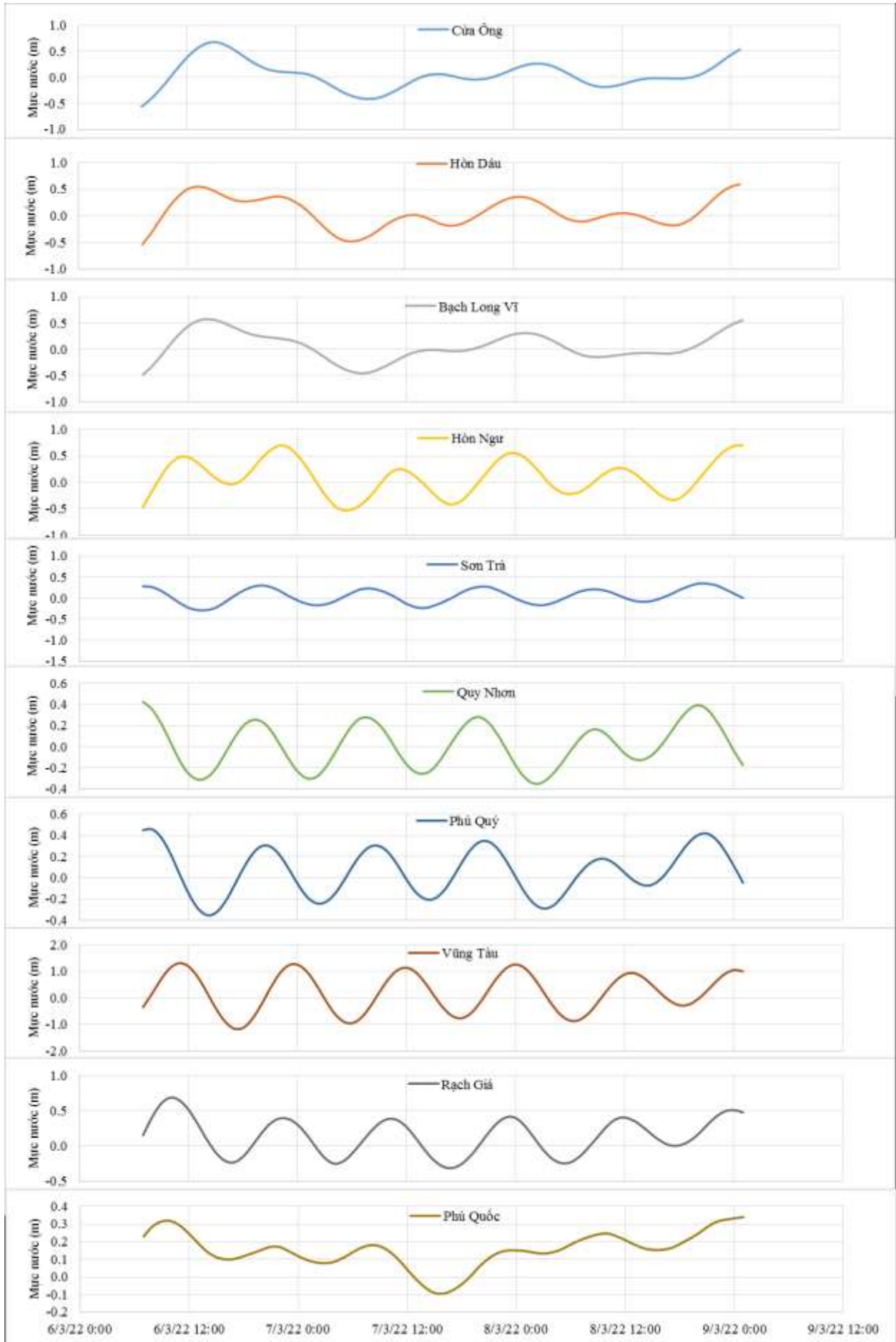
Thời điểm phát tin dự báo tiếp theo: 13 giờ 00 ngày 07/03/2022

Người xây dựng bản tin: Nguyễn Hồng Hạnh

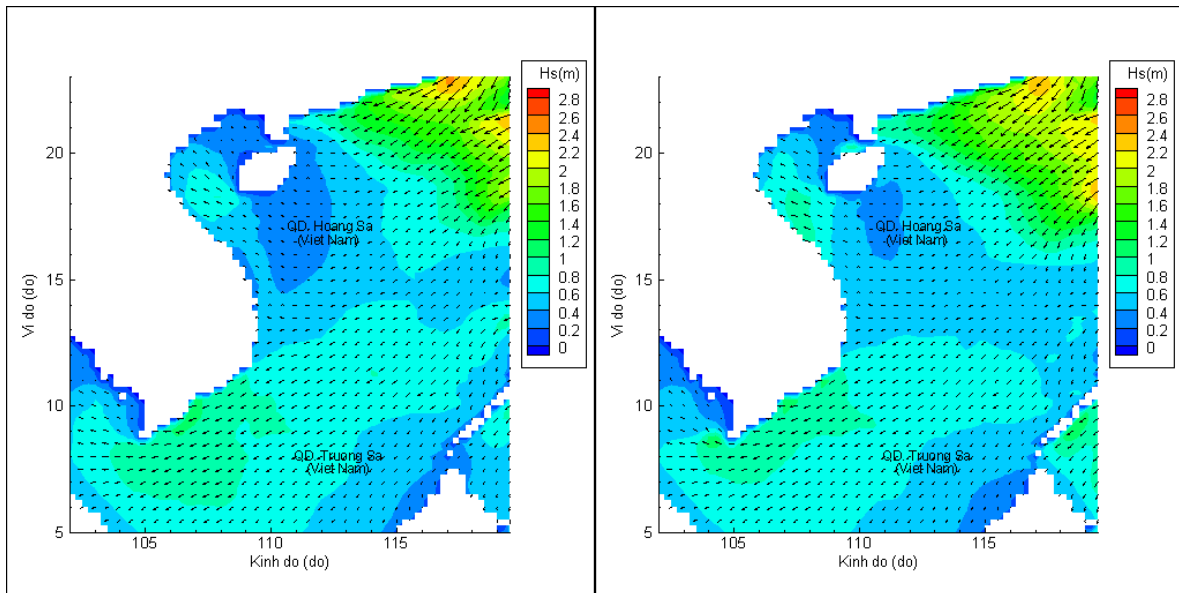
Người soát bản tin: Lê Quốc Huy

Biến trình mực nước tổng cộng tại 10 trạm Hải vãn

(Cửa Ông, Hòn Dấu, Bạch Long Vĩ, Hòn Ngự, Sơn Trà, Quy Nhơn, Phú Quý, Vũng Tàu, Rạch Giá, Phú Quốc)

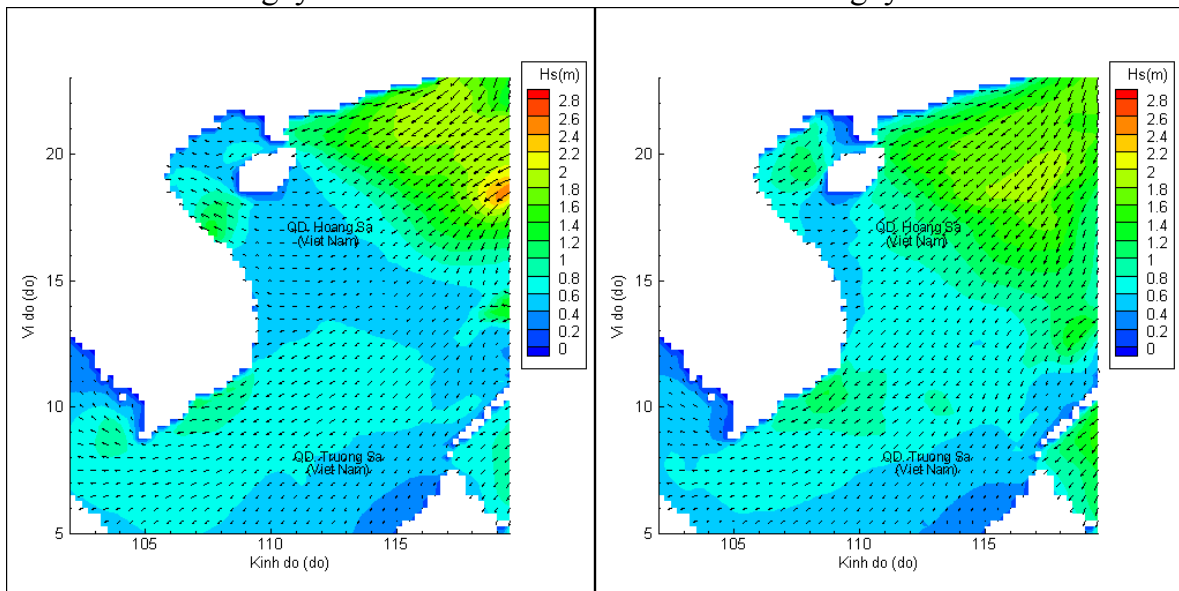


Phân bố độ cao sóng ven bờ và ngoài khơi biển Việt Nam



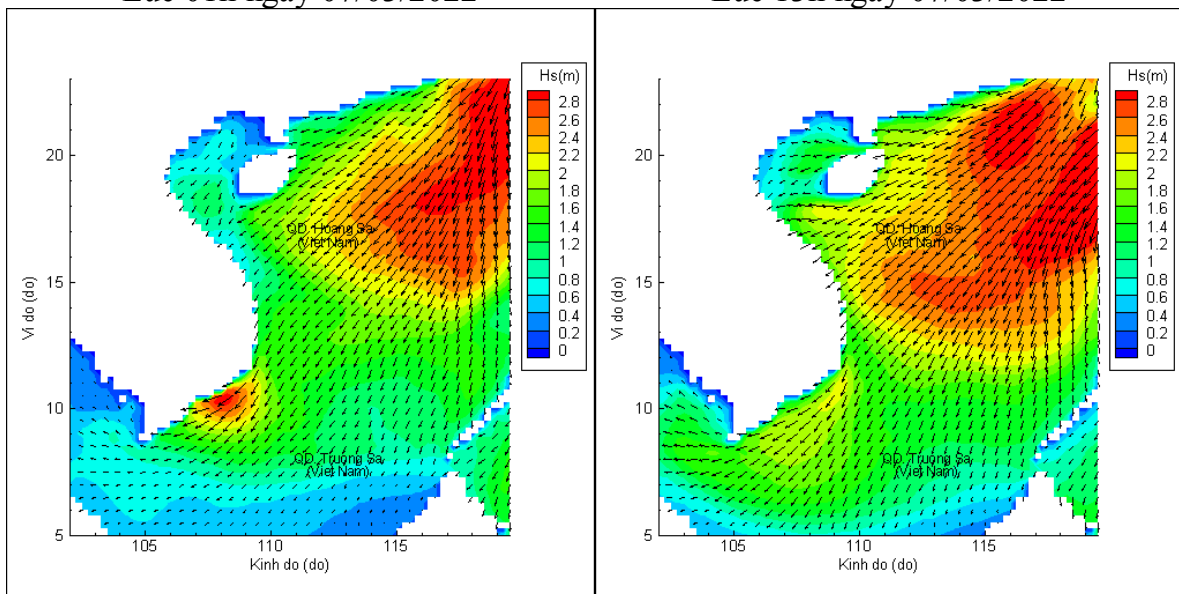
Lúc 13h ngày 06/03/2022

Lúc 19h ngày 06/03/2022



Lúc 01h ngày 07/03/2022

Lúc 13h ngày 07/03/2022



Lúc 01h ngày 08/03/2022

Lúc 13h ngày 08/03/2022